

Số: 02/QC-319MN-ĐHCD

Tân Bình, ngày 04 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 319 MIỀN NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam;

Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023 - 2028 Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lần thứ năm được thực hiện theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng bầu cử

1.1. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) được thực hiện theo nguyên tắc:

- Bầu cử công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín;
- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều 116 Luật doanh nghiệp năm 2020.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông được chốt vào 17 giờ 00, ngày 14/4/2023.

1.3. Chủ tịch Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, BKS với nhiệm vụ cụ thể:

- Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và đề cử vào HĐQT, BKS để thông qua tại Đại hội;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về bầu cử thành viên HĐQT, BKS (nếu có).

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT, BKS

2.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 3 thành viên; số lượng thành viên BKS được bầu là 3 thành viên.

2.2. Nhiệm kỳ của HĐQT, BKS

Nhiệm kỳ của HĐQT, BKS là 05 (năm) năm; các thành viên HĐQT, BKS có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS

a) Tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

- Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật này thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

b) Tiêu chuẩn thành viên BKS

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Điều 3. Điều kiện đề cử thành viên HĐQT, BKS

3.1. Trước cuộc họp Đại hội, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT, BKS.

3.2. Việc đề cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định như sau:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử số lượng ứng viên HĐQT, BKS theo tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

+ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên HĐQT và 01 (một) thành viên BKS;

+ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 02 (hai) thành viên HĐQT và 02 (hai) thành viên BKS;

+ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số thành viên HĐQT và BKS.

- Điều kiện về thời gian nắm giữ cổ phần không áp dụng tại ĐHCĐ lần thứ nhất.

Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS

4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMTND, Hộ khẩu thường trú (hoặc Giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

4.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử phải cung cấp đầy đủ hồ sơ ứng cử hoặc đề cử như trên cho Ban tổ chức và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ cung cấp.

4.3. Chỉ những hồ sơ ứng cử hoặc đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử hoặc đề cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 5. Nguyên tắc bầu cử

5.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

5.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn.

5.3. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ I là 3 thành viên và BKS là 3 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với 3.000 phiếu cho 3 ứng cử viên HĐQT và 3.000 phiếu cho 3 ứng cử viên BKS.

Điều 6. Hình thức tiến hành bầu cử



6.1. Phiếu bầu cử

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp Phiếu bầu cử bầu thành viên HĐQT, BKS, trên đó có ghi tên cổ đông, mã số cổ đông và tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 319 Miền Nam sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

6.2. Phiếu bầu cử hợp lệ

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra;

- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;

- Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;

- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;

- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu.

6.3. Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;

- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;

- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc phiếu không do cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký;

- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;

- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu;

- Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

6.4. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

6.5. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- Bầu bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: Cổ đông/đại diện cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi trực tiếp số phiếu bầu của mình cho từng ứng cử viên tại cột “**Số phiếu biểu quyết**”. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

* Ví dụ: Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 3 thành viên HĐQT trong tổng số 3 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(1.000 \times 3) = 3.000$ phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

- Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu).

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	1.000
2	Ứng viên B	1.000
3	Ứng viên C	1.000
	Tổng cộng	3.000

+ Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp dồn hết cho 1 Ứng viên B)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	0
2	Ứng viên B	3.000
3	Ứng viên C	0
	Tổng cộng	3.000

+ Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	1.000
2	Ứng viên B	1.500
3	Ứng viên C	500
	Tổng cộng	3.000

+ Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên (trường hợp dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên B và Ứng viên C)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	0
2	Ứng viên B	2.000
3	Ứng viên C	1.000
	Tổng cộng	3.000

- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có thể lựa chọn một trong 4 phương thức trên và phương thức khác phù hợp theo quy định để thực hiện bầu.

- Trên mỗi phiếu bầu đều có danh sách các ứng cử viên. Cổ đông/đại diện cổ đông sẽ lựa chọn các ứng cử viên mình tín nhiệm để bầu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban Bầu cử kiểm Ban Kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

Điều 7. Kiểm phiếu

7.1. Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Việc kiểm phiếu được Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được tiến hành ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và/hoặc Chủ tịch Đại hội;

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;

- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Ban Kiểm soát Công ty ngay sau khi Đại hội bế mạc.

7.2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Ban Bầu cử kiêm Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban Bầu cử đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội;

- Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban Bầu cử làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 8. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT bầu là 03 thành viên và BKS là 03 thành viên;

- Trong trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu tiếp lần 2 và chỉ bầu tiếp trong số các ứng cử viên có tổng số phiếu bầu đạt được bằng nhau và số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau;

- Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT/hoặc BKS, Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ, Đại hội tiến hành bầu lại lần 3, bằng hình thức biểu quyết để đủ số lượng thành viên HĐQT, BKS.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

9.1. Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến bầu thành viên HĐQT, BKS. Mọi khiếu nại về kết quả bầu bổ sung phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

9.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tịch Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

Điều 10. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 này được điều chỉnh và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2023. *dat*

Nơi nhận:

- Tổng công ty 319;
- Cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: VT; P10.

2

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Xuân Thu



